

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập
năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ khoản 3, Điều 4; khoản 6, Điều 5 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2018-2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá-Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, bao gồm:

- a) Cấp học Mầm non.
- b) Cấp học Trung học cơ sở.
- c) Cấp học Trung học phổ thông.
- d) Đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng.

2. Quy định về mức thu học phí:

a) Học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp Trung học phổ thông (THPT):

Đơn vị: đồng/tháng/học sinh

Vùng/Cấp học	Mầm non	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông; GDTX cấp THPT
1. Các phường thuộc thành phố Lạng Sơn	160.000	110.000	140.000
2. Thị trấn thuộc các huyện; các xã thuộc thành phố Lạng Sơn	90.000	65.000	90.000
3. Các xã còn lại	45.000	40.000	45.000

b) Học phí đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng đối với cơ sở giáo dục công lập:

Đơn vị tính: đồng/tháng/học sinh, sinh viên

STT	Nhóm ngành	Mức thu	
		Trung cấp	Cao đẳng
1	Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông lâm, thủy sản	250.000	320.000
2	Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch	250.000	320.000
3	Y dược	480.000	540.000
4	Đào tạo nghề	220.000	250.000

3. Về miễn, giảm học phí: thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc

dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2017 – 2018 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Khóa XVI Kỳ họp thứ tám thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- C,PVP, các phòng VP.HĐND tỉnh;
- C,PVP, các phòng VP.UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn ;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nghiệm